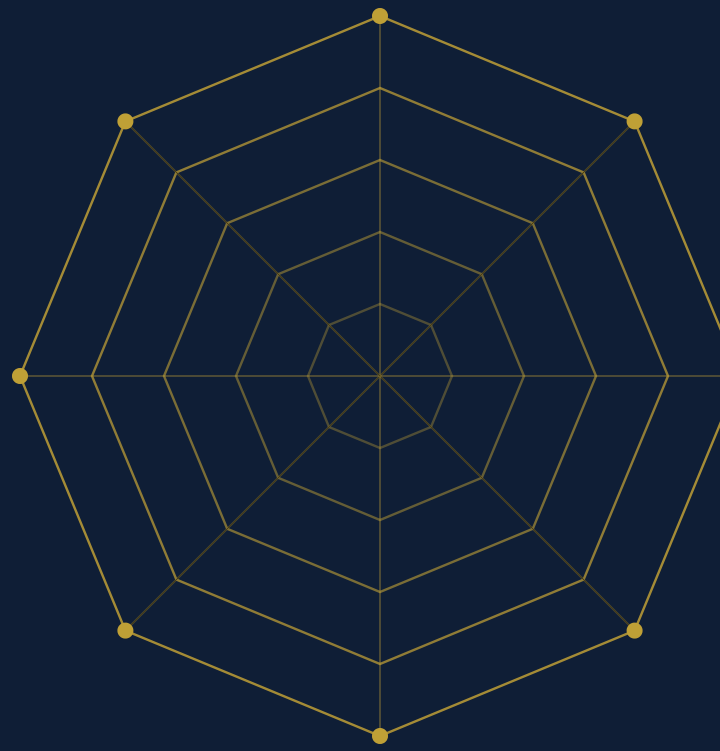
FRANCHISE VN

VẬN HÀNH XUẤT SẮC



BÁO CÁO MẪU, BẢN TÓM TẮT

Phát hành trái phiếu doanh nghiệp

CTCP Tập Đoàn An Bình Vạn Phát (Tập Đoàn ABVP), tên giả định

PHẠM VI

Trái phiếu riêng lẻ 150 tỷ, 3 năm

THỜI GIAN

12 tuần, 02 đến 04/2029

NGƯỜI NHẬN

Hội đồng quản trị

PHIÊN BẢN

Tóm tắt 12 trang

Doanh nghiệp và số liệu là minh họa

Trái phiếu 150 tỷ phủ 7 tháng đến tiền IPO, đắt hơn hạn mức 3,3 tỷ mỗi năm

1

Trả Công ty X bằng hạn mức, tiền IPO về sau 10 tháng

132 tỷ trả khi hoàn tất 01/2029 nằm trên hạn mức ngắn hạn, mức dùng từ 57% lên 94%. Tiền IPO 160 tỷ về 11/2029. Thanh khoản khả dụng 81 tỷ, còn 9 tỷ nếu một lần gia hạn cắt hạn mức 20%.

2

Trái phiếu 3 năm đắt hơn hạn mức nếu IPO đúng hạn

Phát hành 150 tỷ đưa hạn mức dùng về 52%, thanh khoản lên 231 tỷ, còn 159 tỷ nếu hạn mức bị cắt 20%. Nếu IPO đúng hạn, lãi chênh 2,7 tỷ mỗi năm, cộng 1,8 tỷ phí phát hành. Phát hành 04/2029 chỉ phủ 7 tháng cuối; 01 đến 04/2029 vẫn nằm trên hạn mức.

THANH KHOẢN CÒN LẠI NẾU HẠN MỨC BỊ CẮT 20%

9 tỷ

Từ 81 tỷ khi không cắt; phát hành 150 tỷ đưa lên 231 tỷ, còn 159 tỷ nếu cắt 20%

BA VIỆC TRONG PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH

1. **Quy mô 150 tỷ, mục đích cơ cấu lại nợ**
2. **Quyền mua lại từ tháng 13, giá 101%**
3. **Cam kết 4,0 lần đến 12/2029, ngoại lệ có hạn**

Phát hành sau 17/03/2029 và xong trước hồ sơ IPO, theo Nghị định 200/2026

132
tỷ đồng trả Công ty X tháng 01/2029, bằng hạn mức

94%
hạn mức ngắn hạn đang dùng, 338 trên 360 tỷ

10
tháng từ trả Công ty X đến tiền IPO về 11/2029

17/03
ngày ký báo cáo kiểm toán hợp nhất 2028

LÝ DO HĐQT KHỞI ĐỘNG DỰ ÁN

1. Mua Công ty X hoàn tất 01/2029, 132 tỷ trả bằng hạn mức vì tiền IPO về sau
2. Hạn mức dùng 94%, ba ngân hàng gia hạn hằng năm, 9 trên 11 hợp đồng có vi phạm chéo
3. Nghị định 200/2026/NĐ-CP, hiệu lực từ 05/06/2026, thay các nghị định 153, 65 và 08 về trái phiếu riêng lẻ

MỤC TIÊU VÀ PHẠM VI DỰ ÁN (12 TUẦN)

- ✓ Đánh giá điều kiện phát hành và khả năng trả nợ, thiết kế cấu trúc trái phiếu
- ✓ Hồ sơ phát hành, tài liệu giới thiệu nhà đầu tư, điều phối công ty chứng khoán và luật sư
- ✓ Tiếp cận nhà đầu tư tổ chức, hoàn tất thủ tục, danh mục nghĩa vụ sau phát hành

Không gồm bảo lãnh phát hành, ý kiến pháp lý, xếp hạng tín nhiệm và cam kết kết quả phân phối

Mỗi điều kiện phát hành đối chiếu với số hợp nhất 2028 và hợp đồng tín dụng

NĂM BƯỚC TRONG 12 TUẦN

1	2	3	4	5
Rà soát điều kiện	**Thiết kế cấu trúc**	**Hồ sơ phát hành**	**Tiếp cận nhà đầu tư**	**Hoàn tất, sau phát hành**
Văn bản hiện hành, năng lực tài chính	Kỳ hạn, lãi suất, bảo đảm, cam kết	Phương án, công bố thông tin, hợp đồng	Tài liệu giới thiệu, công ty chứng khoán	Lưu ký, công bố, danh mục nghĩa vụ

BỐN ĐẦU VÀO CHÍNH

BÁO CÁO TÀI CHÍNH
3 năm

Hợp nhất 2028 ký 17/03/2029, số 2026 và 2027 trình bày lại

HỢP ĐỒNG TÍN DỤNG
11 hợp đồng

Hạn mức 360 tỷ, cam kết nợ ròng, điều khoản vi phạm chéo

ĐIỀU KIỆN VÀ CHUẨN BỊ
10 hạng mục

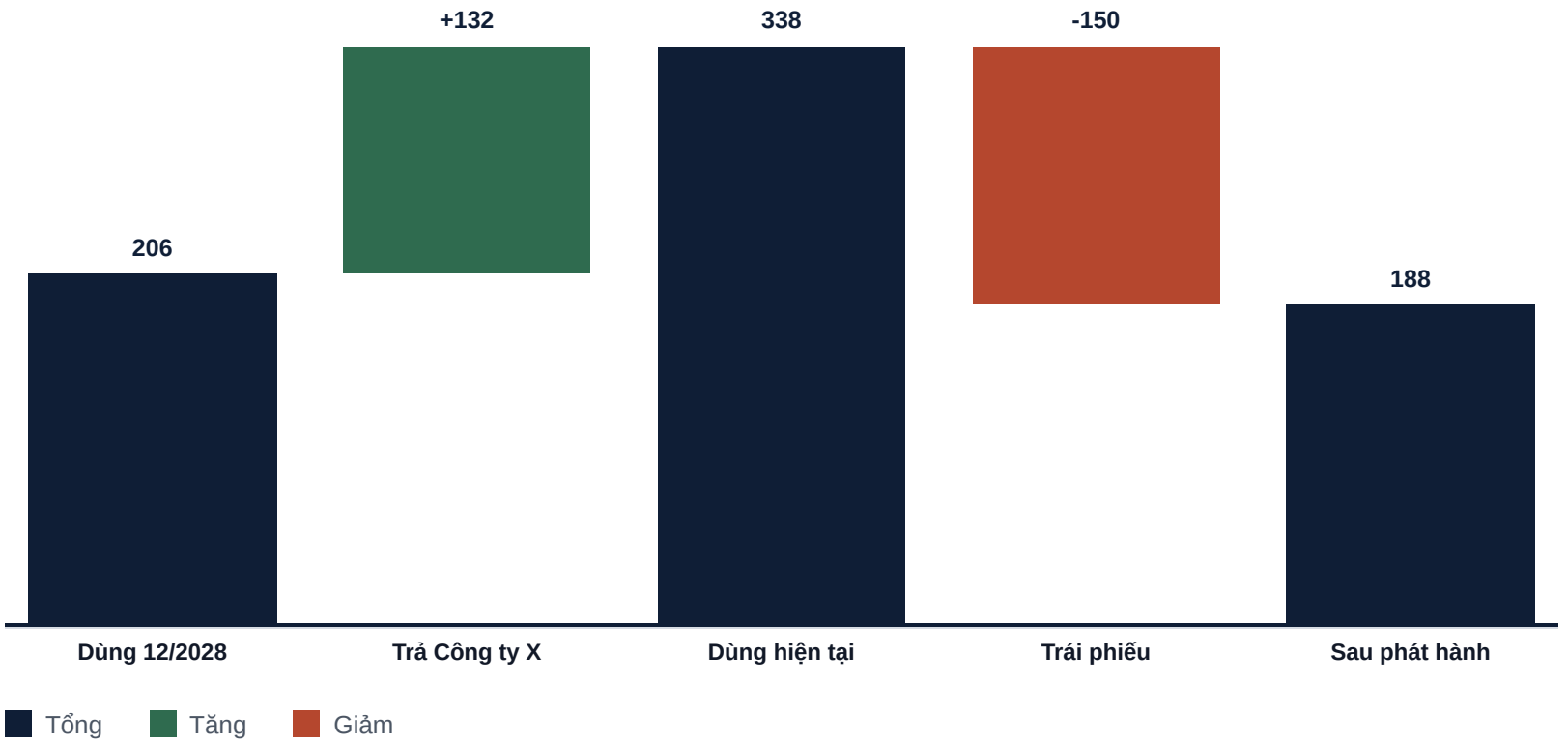
6 điều kiện của Nghị định 200/2026 và 4 hạng mục chuẩn bị, đối chiếu tại ngày phát hành

NHÀ ĐẦU TƯ
14 tổ chức

Quỹ, bảo hiểm, công ty chứng khoán; xác nhận tư cách chuyên nghiệp

Trả Công ty X bằng hạn mức đẩy mức dùng từ 57% lên 94%, trái phiếu về 52%

Tỷ đồng, hạn mức ngắn hạn 360 tỷ tại 3 ngân hàng. Mức dùng: 206 là 57%, 338 là 94%, 188 là 52%

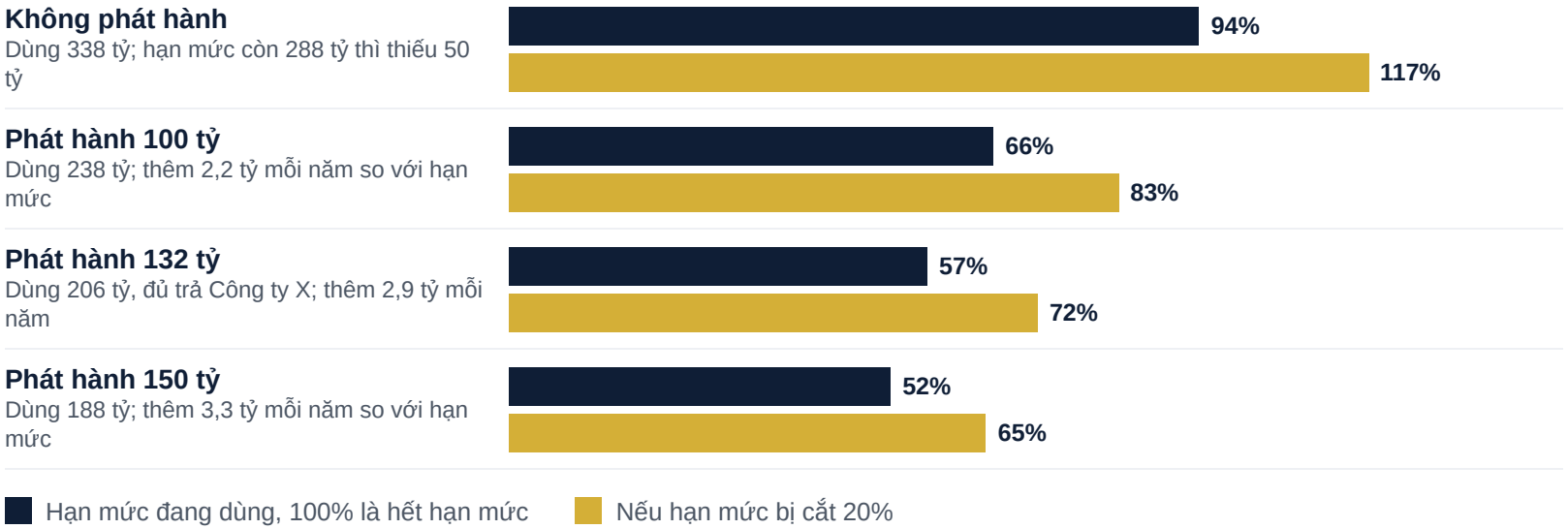


81 tỷ
thanh khoản khả dụng đầu 02/2029: tiền 59 tỷ cộng hạn mức trống 22 tỷ

9 tỷ
thanh khoản còn lại khi một lần gia hạn cắt hạn mức 20%, thiếu 50 tỷ phải trả bằng tiền

159 tỷ
mức tương ứng khi hạn mức bị cắt 20% sau khi phát hành 150 tỷ

Phát hành 150 tỷ đưa hạn mức dùng về 52%, đắt hơn mức 100 tỷ 1,1 tỷ mỗi năm



3,3 tỷ
chi phí tăng thêm mỗi năm của trái phiếu 150 tỷ: lãi chênh 2,7 tỷ cộng phí phát hành chia 3 năm 0,6 tỷ

2,2 tỷ
mức tương ứng của trái phiếu 100 tỷ, lãi suất trái phiếu 10,0% giả định, hạn mức 8,2%

150 tỷ
gồm 132 tỷ trả Công ty X, 18 tỷ vốn lưu động 2029 và phí phát hành

Quyền mua lại, cam kết 4,0 lần và mục đích cơ cấu nợ chốt trước hồ sơ

1

Mua lại từ tháng 13 giới hạn chi phí thoát quanh 2,9 tỷ

Tiền IPO 160 tỷ về 11/2029, sớm hơn đáo hạn hơn 2 năm. Không có quyền mua lại, ABVP giữ 150 tỷ ở lãi 10,0% khi hạn mức 8,2%, chênh 2,7 tỷ mỗi năm. Mua lại tháng 13 (05/2030) giá 101%: chi phí thoát 1,5 tỷ cộng khoảng 1,4 tỷ lãi chênh sáu tháng sau khi tiền IPO về.

2

Cam kết 4,0 lần đến 12/2029 là ngoại lệ có thời hạn so với trần 3,75 lần

Nợ vay ròng pro forma sau mua Công ty X là 759 tỷ trên EBITDA gộp 201 tỷ, 3,78 lần; dùng hết bộ đệm 60 tỷ mới về 3,48 lần. Cần 4,0 lần cho các kỳ kiểm tra đầu 2029, vượt trần 3,75 lần của chính sách tài trợ, HĐQT duyệt riêng. Dự báo cuối 2029 còn 2,2 lần; sau đó cam kết 3,5 lần.

3

Mục đích ghi cơ cấu lại nợ, đổi mục đích cần 65% trái phiếu

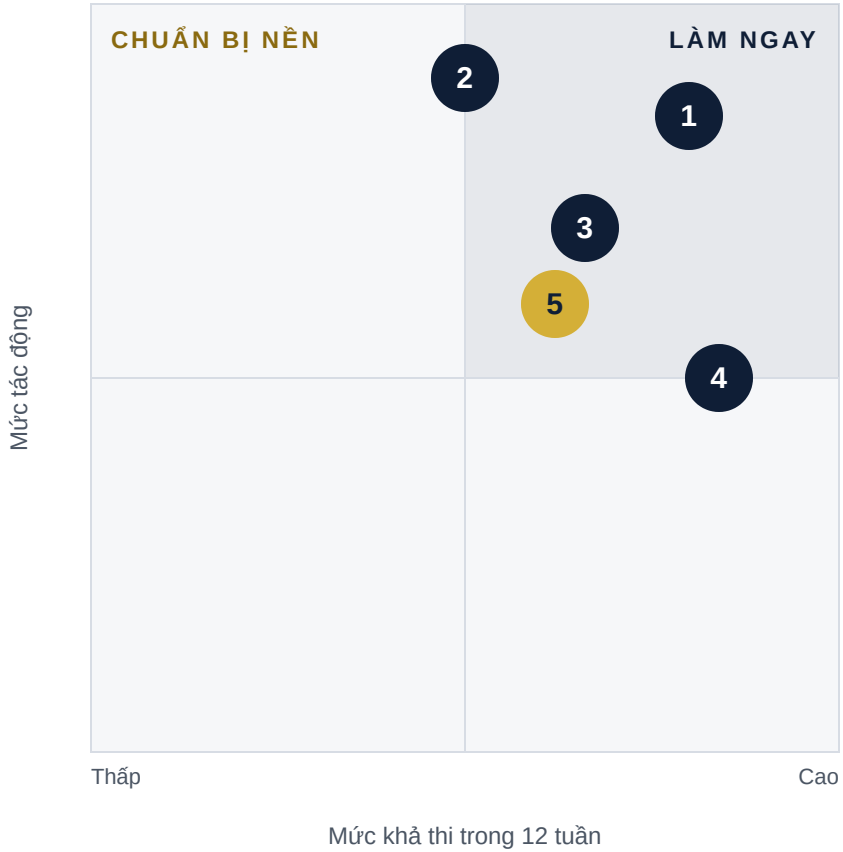
Nghị định 200/2026 cho phép mục đích cơ cấu lại nợ: nêu chủ nợ, giá trị, kỳ hạn từng khoản, giá trị phát hành căn cứ khoản nợ được cơ cấu. Đổi mục đích sau phát hành cần 65% trái phiếu cùng loại đồng ý, phê duyệt lại và mua lại phần không đồng ý. Khoản trả Công ty X đã chi, nên mục đích đúng là trả nợ ngắn hạn đã vay để chi.

3 trên 6 điều kiện luật đã đạt, 3 một phần; 3 việc chuẩn bị chưa có

Đạt: 4 | Một phần: 3 | Chưa đạt: 3

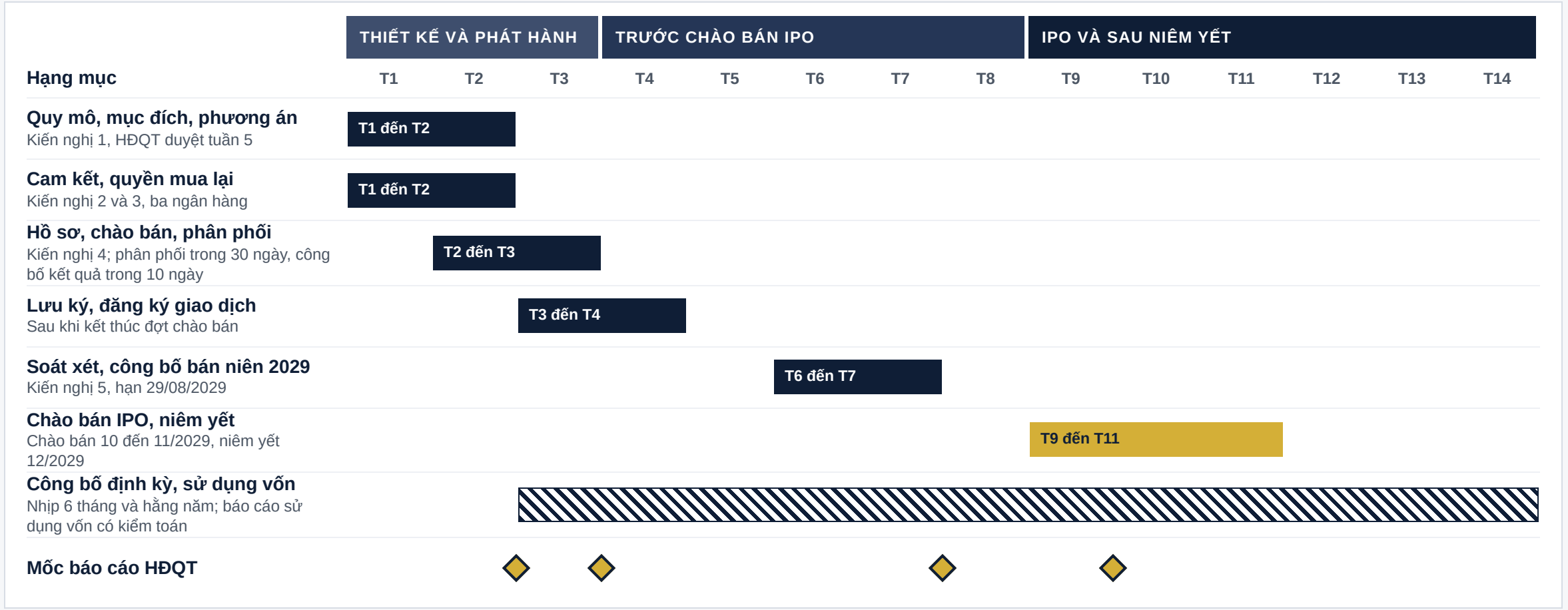
NHÓM: HẠNG MỤC	YÊU CẦU	HIỆN TRẠNG 02/2029	ĐÁNH GIÁ
Luật: pháp nhân, loại hình	Công ty cổ phần; trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền	Công ty cổ phần, trái phiếu không chuyển đổi	Đạt
Luật: nợ đến hạn	Thanh toán đủ nợ đến hạn trong 3 năm liền kề	Không có khoản quá hạn 2026 đến 2028	Đạt
Luật: nợ phải trả	Không quá 5 lần vốn chủ, tính cả trái phiếu mới	Khoảng 1,3 lần trên số hợp nhất 2028 (giả định)	Đạt
Luật: báo cáo tài chính	Năm liền kề, kiểm toán đủ điều kiện, ý kiến chấp nhận toàn phần	Hợp nhất 2028 chờ ký 17/03/2029, chưa có ý kiến	Một phần
Luật: phương án, mục đích	Cơ cấu nợ nêu chủ nợ, giá trị, kỳ hạn từng khoản; HĐQT duyệt	Mới có tổng 338 tỷ, chưa tách theo hợp đồng	Một phần
Luật: đối tượng mua	Chỉ nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là tổ chức	Danh sách 14 tổ chức, chưa xác nhận tư cách	Một phần
Chuẩn bị: công bố định kỳ	Bán niên trong 60 ngày, năm trong 90 ngày	Bán niên 2028 ngày thứ 52, năm 2027 ngày thứ 88	Đạt
Chuẩn bị: tổ chức dịch vụ	Công ty chứng khoán tư vấn hồ sơ và đại lý phát hành	Chưa chọn đơn vị nào	Chưa đạt
Chuẩn bị: cam kết tài chính	Bộ cam kết 2029 thay mức 3,75 lần hết hạn cuối 2028	Chưa thỏa thuận chung với 3 ngân hàng	Chưa đạt
Chuẩn bị: công bố bất thường	24 giờ từ khi có sự kiện luật nêu (đổi mục đích, chậm trả)	Chưa có quy trình; nghị quyết HĐQT trung vị 4 ngày	Chưa đạt

HĐQT duyệt quy mô, mục đích trước, rồi chốt cam kết và quyền mua lại



1	**HĐQT duyệt quy mô 150 tỷ, mục đích cơ cấu lại nợ** Tách 150 tỷ khỏi 338 tỷ theo từng hợp đồng và chủ nợ, báo cáo ĐHĐCĐ gần nhất.	**Tuần 1 đến 3**
2	**Chốt bộ cam kết 2029 với ba ngân hàng và nhà đầu tư** Ngoại lệ có thời hạn: 4,0 lần đến 12/2029 so với trần 3,75, HĐQT duyệt riêng; sau đó 3,5.	**Tuần 3 đến 8**
3	**Quyền mua lại từ tháng 13, giá 101%** Mua lại một phần hoặc toàn bộ bằng tiền IPO, công bố trước 10 ngày.	**Tuần 3 đến 5**
4	**Chọn công ty chứng khoán, luật sư và đại lý phát hành** Hợp đồng ký trước tuần 4, để HĐQT duyệt phương án ở tuần 5.	**Tuần 1 đến 3**
5	**Công bố 24 giờ, lịch công bố và báo cáo sử dụng vốn** Bán niên 2029 chậm nhất 29/08; báo cáo sử dụng vốn có kiểm toán; sau IPO đổi chế độ công bố.	**Tuần 6 đến 12**

Phát hành xong 04/2029, bán niên chậm nhất 29/08, chào bán IPO 10/2029



Việc chính Việc dài hạn Nhịp duy trì Mốc: duyệt T2 (03/2029), phát hành T3 (04/2029), bán niên T7 (08/2029), IPO T9 (10/2029)

Phân phối 140 tỷ trên 150 tỷ, hạn mức dùng giảm từ 94% xuống 55%

140 tỷ
trái phiếu đã phân phối
trên kế hoạch 150 tỷ, 5 nhà đầu tư tổ chức

55%
hạn mức ngắn hạn đang dùng
từ 94%, dùng 198 tỷ trên 360 tỷ

10,3%
lãi suất cố định, kỳ hạn 3 năm
mục tiêu 10,0%; chênh hạn mức 8,2% là 2,9 tỷ mỗi năm trên 140 tỷ

9/10
hạng mục đạt đủ
6 điều kiện luật đạt đủ; 1 hạng mục chuẩn bị đạt một phần

ĐÃ BÀN GIAO

- ✓ Báo cáo đánh giá 6 điều kiện luật và 4 hạng mục chuẩn bị
- ✓ Phương án và cấu trúc trái phiếu 150 tỷ, kỳ hạn 3 năm
- ✓ Bộ hồ sơ phát hành và tài liệu giới thiệu nhà đầu tư
- ✓ Danh mục 12 nghĩa vụ sau phát hành, có người làm và hạn

THAY ĐỔI ĐÃ CÓ TRONG DỰ ÁN

1. HĐQT duyệt phương án tuần 5; cam kết 4,0 lần đến 12/2029 là ngoại lệ có thời hạn so với trần 3,75 lần, 3,5 lần sau đó
2. Một phần: mua lại từ tháng 15 giá 101,5%, mục tiêu ban đầu tháng 13 giá 101%; chi phí thoát 2,1 tỷ cộng khoảng 2,0 tỷ lãi chênh 8 tháng
3. Mục đích cơ cấu lại nợ: 140 tỷ trả 5 hợp đồng ngắn hạn của 3 ngân hàng, trong 5 ngày làm việc sau khi thu tiền
4. Một phần: nghị quyết HĐQT về trái phiếu đủ chữ ký trong 24 giờ, nghị quyết khác vẫn 4 ngày

FRANCHISE VN

VẬN HÀNH XUẤT SẮC

Bản đầy đủ và bước tiếp theo

BẢN ĐẦY ĐỦ GỒM THÊM

- Báo cáo đánh giá 6 điều kiện luật và 4 hạng mục chuẩn bị, kèm bảng đối chiếu theo văn bản
- Mô hình khả năng trả nợ của trái phiếu 3 năm, 3 kịch bản
- Bản thuyết minh phương án phát hành và bản công bố thông tin trước đợt chào bán
- Phụ lục: tài liệu giới thiệu nhà đầu tư, danh mục 12 nghĩa vụ sau phát hành

DỊCH VỤ TIẾP NỐI THƯỜNG GẶP

1. Thu xếp vốn vay và cấu trúc tài chính khoản vay
2. Quan hệ nhà đầu tư và quản trị công ty đại chúng
3. Chuẩn hóa báo cáo tài chính và chuyển đổi IFRS
4. Phát hành cổ phiếu riêng lẻ và IPO

Doanh nghiệp có thể tự triển khai lộ trình, không bắt buộc thuê tiếp.

HOTLINE
+84 357 988 588

EMAIL
info@franchisevn.com

WEBSITE
franchisevn.com